

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
(Từ nay đến hết năm 2025)

Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (từ nay đến hết năm 2025), Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (từ nay đến hết năm 2025) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, củng cố lòng tin của Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng sợ sai, dùn dẩy, né tránh trách nhiệm được giao.

Là cơ sở để toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong Văn phòng UBND tỉnh thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và là giải pháp quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, trong đó xác định phòng ngừa là chính.

Người đứng đầu cơ quan phải gương mẫu, quyết liệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra, để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phân công, phối hợp triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực như: Công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện các định mức, chế độ, tiêu chuẩn; kiểm soát tài sản, thu nhập; cải cách hành chính, chuyển đổi số, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính...

2. Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, thông tin, truyền thông về chính sách, pháp luật và tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, thông tin, truyền thông các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận và các văn bản chỉ đạo của cơ quan Trung ương¹, các chủ

¹ Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ 4, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

trương, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh và quy định của pháp luật có liên quan².

Chỉ đạo công khai kịp thời, đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: thông qua trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh, các cuộc họp, hội nghị và các sinh hoạt chính trị của Đảng ủy và các chi bộ.

3. Thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, bảo đảm thực chất, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, bảo đảm thực chất, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã đề ra trong các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh và UBND tỉnh, trọng tâm là các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

3.1. Tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, bảo đảm hiệu quả việc

Minh”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, tiêu cực trong công tác cán bộ; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai TSTN; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành TW về những điều đảng viên không được làm.

² Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của cơ quan theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định của pháp luật khác có liên quan, gắn với việc thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; việc thực hiện các quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan về quyết định, hành vi của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; việc thực hiện chế độ phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí về tổ chức và hoạt động, về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và việc phát hiện, xử lý các vụ việc, người có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

Việc công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh phải bảo đảm tuân thủ nghiêm túc các nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời gian, thời điểm theo quy định của pháp luật, trọng tâm là việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như: Quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; công tác đấu thầu, đấu giá, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp,...

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kịp thời, đầy đủ việc công khai các văn bản pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai và Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tiễn của cơ quan và làm cơ sở để thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục xây dựng và thực hiện tốt Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ, đi đôi với yêu cầu tăng cường giám sát, kiểm tra để bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn ngân sách nhà nước cấp; kiên quyết yêu cầu bồi thường, thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi lãng phí, sai mục đích, chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định; xử lý nghiêm minh các tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có).

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm việc tặng quà và nhận quà tặng; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, quy định của các Bộ, ngành Trung ương.

Phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức và triển khai thực hiện nghiêm các quy định về xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích cho công chức, người lao động trong cơ quan.

3.4. Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị theo quy định. Tập trung hoàn thành việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

3.5. Rà soát, xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đối với những vị trí công tác đã được quy định trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, quy định của Bộ, ngành Trung ương, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

3.6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; chuyển đổi số; đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân theo các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 được ban hành theo Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của tổ chức và công dân theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

3.7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện đề án thanh toán không dùng tiền mặt, trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xem xét, xử lý nghiêm trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách; tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác đối với người có chức vụ, quyền hạn có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực theo quy định

Lãnh đạo Văn phòng, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh phải gương mẫu, quyết liệt, thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia phát hiện, đấu tranh với những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động tự kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của đơn vị, Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách (nếu có).

5. Chú trọng công tác phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ

5.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 19/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày

28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua công tác kiểm tra, xử lý tố giác, tin báo tội phạm và công tác tự kiểm tra, giám sát trong cơ quan, đơn vị.

5.2. Khi phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh; những vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải chuyển ngay hồ sơ sang Cơ quan điều tra có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, không được để lại xem xét, xử lý hành chính, xử lý nội bộ; áp dụng kiên quyết các biện pháp để thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước bị thất thoát, chiếm đoạt do hành vi tham nhũng gây ra theo Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư; thực hiện tốt việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ người tố cáo, tố giác tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 23/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí”.

6. Tăng cường quản lý nhà nước, quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin, thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Người đứng đầu cơ quan có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo thực hiện tốt việc phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan. Chú trọng thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh quán triệt, phân công trách nhiệm đến công chức thuộc phòng để triển khai thực hiện.

2. Phòng Quản trị - Tài vụ có trách nhiệm kiểm tra, rà soát và thực hiện đúng các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong các lĩnh vực quản lý sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công, đấu thầu... Đồng thời, thường xuyên rà

soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan trên cơ sở quy định về chế độ tài chính hiện hành.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm công khai kịp thời, đầy đủ các chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và báo cáo hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Văn phòng trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

4. Phòng Hành chính - Tổ chức có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định; định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

5. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan gương mẫu thực hiện đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Chánh Văn phòng UBND tỉnh để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc VPUBND;
- Trang thông tin điện tử của VPUBND;
- Lưu: VT, HCTC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Xuân Vĩnh